BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CÔNG THƯƠNG MIỀN TRUNG

Số :288 /QĐ-CĐCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 07 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định mức thu học phí của học sinh sinh viên năm học 2021 – 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Quyết định số 3339 /QĐ-BCN ngày 13/10/2005 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của trường Cao đẳng Công nghiệp Tuy Hòa (nay là Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung);

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ biên bản họp của Hội đồng trường ngày 28/4/2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu học phí của học sinh sinh viên năm học 2021 - 2022 như sau:

1. Thu học phí theo niên chế

Đơn vị tính: đồng/tháng

TT	Cấp, hình thức đào tạo	Nhóm ngành	Mức học phí năm học 2020- 2021	Tỷ lệ tăng bình quân 5 năm (2015-2020) *	Mức học phí năm học 2021-2022 (đồng/ tháng)
1	**Cao đẳng (Chính quy)**	Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông, lâm, thủy sản	780.000	1,097	860.000
		Khoa học tự nhiên; kỹ thuật. công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch	940.000	1,101	1.035.000
3	**Trung cấp (chính quy)**	Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông, lâm, thủy sản:	690.000	1,099	760.000
		Khoa học tự nhiên; kỹ thuật. công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch	820.000	1,104	900.000

** Là tỷ lệ tăng học phí bình quân trong 5 năm (từ 2015-2020) theo Nghị định 86/NQ-CP.*

2. Học phí đào tạo theo tín chỉ

2.1. Cao đẳng chính quy *(Áp dụng cho sinh viên học lại theo lớp đang mở)*

Năm học	Loại học phần	Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông, lâm, thủy sản	Khoa học tự nhiên; kỹ thuật. công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch
2021-2022	Lý thuyết, Thực hành, Tích hợp	300.000 đồng/ 01 tín chỉ	360.000 đồng/ 01 tín chỉ

2.2. Trung cấp chính qui *(Áp dụng cho học sinh học lại theo lớp đang mở).*

Năm học	Loại học phần	Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông, lâm, thủy sản	Khoa học tự nhiên; kỹ thuật. công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch
2021-2022	Lý thuyết, Thực hành, Tích hợp	260.000 đồng/ 01 tín chỉ	305.000 đồng/ 01 tín chỉ

3. Học phí các lớp cao đẳng, trung cấp học ngoài giờ hành chính

Được tính bằng 1,2 lần mức học phí qui định tại mục 1 và 2.

4. Học phí đối với các lớp đào tạo theo nhu cầu xã hội

Theo thỏa thuận giữa Nhà trường và đơn vị, cá nhân có nhu cầu đào tạo được Hiệu trưởng thống nhất phê duyệt.

5. Học phí đối với các lớp đào tạo theo phương thức giáo dục thường xuyên

Tùy theo nhu cầu của người học, các địa điểm đào tạo Hiệu trưởng quy định mức thu học phí phù hợp không quá 150% mức thu theo phương thức chính quy.

Điều 2. Nguyên tắc thu:

- Phòng Quản lý đào tạo ra Thông báo thu học phí từng học kỳ, trong đó, ghi rõ ngành cụ thể từng nhóm ngành và mức thu căn cứ theo Quyết định này.
- Đối với thu học phí theo tín chỉ: Thu theo số tín chỉ đăng ký hoặc đang mở trong học kỳ.
- Thời hạn nộp học phí: Tối đa 30 ngày kể từ ngày Thông báo.
- Phương thức thu học phí: Theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực trong năm học 2021 - 2022.

Điều 4. Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Kế hoạch – Tài chính, các đơn vị có liên quan và học sinh sinh viên toàn trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, QLĐT. MN.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG MIỀN TRUNG

Trần Kim Quyên